

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: TRƯỜNG HỌC AN TOÀN

Thứ 2 ngày 22 tháng 09 năm 2025

Tên hoạt động: Bé đến trường an toàn (cảm xúc của bé)

Thuộc lĩnh vực: PTTCXH

I. Mục đích - yêu cầu.

- Trẻ biết khi đến trường nên chơi ở những chỗ nào? Cần phải tránh xa những nơi nào, biết cách tự bảo vệ bản thân mình khi đến trường. **Trẻ nhận biết cảm xúc của mình: vui, buồn, sợ hãi, lo lắng trong các tình huống an toàn và không an toàn.**
- Rèn cho trẻ kĩ năng tự bảo vệ bản thân mình, biết cách chơi và sử dụng một số loại đồ dùng, đồ chơi, biết quan sát, trả lời câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc
- Giáo dục trẻ không chơi ở những nơi nguy hiểm, không nghịch những đồ dùng có thể gây nguy hiểm cho trẻ.

II. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh cảnh báo nguy hiểm, ngôi nhà có hình ảnh các bạn đang chơi, ngôi nhà có hình ảnh các bạn chơi cạnh ao hồ, ngôi nhà có hình ảnh đang cháy.
- Tranh gạch hành vi đúng sai. Một số địa điểm để trẻ đến quan sát

III. Hoạt động:

1. Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ hát bài: "Cháu đi mẫu giáo".
- Cô trò chuyện với trẻ về việc hàng ngày trẻ được đến trường như thế nào?

2. Bé đến trường thật an toàn.

- Cô đàm thoại với trẻ:
 - + Hàng ngày ai đưa con đến trường? Đi bằng phương tiện gì?
 - + Khi ngồi trên xe các con phải như thế nào?
 - + Giờ ra về ai đón con? Nếu người lạ đón các con sẽ làm gì? Người lạ cho quà thì như thế nào? Các con có được nhận không? **Biết chia sẻ cảm xúc với cô và bạn.**
 - + Đến lớp các con có những gì? Khi chơi, sử dụng những đồ dùng đó các con phải chú ý điều gì? (Bảng, bút chì, đất nặn, bút màu)
 - + Theo các con trong lớp có những nơi nào, đồ dùng nào có thể gây nguy hiểm chúng ta không nên lại gần và sử dụng. (Cô cho trẻ xem tranh và chỉ cho trẻ 1 số nơi như ổ cắm điện, tủ cao...)

- + Ở ngoài lớp thì những nơi nào các con không được đến gần? (Cô cho trẻ xem tranh một số nơi như nhà bếp, khu vực nhà để xe, khu vực cống thoát nước...)
- + Vì sao chúng ta không được lại gần những nơi đó?
- + Ở sân trường còn có gì nữa?
- + Khi chơi với những loại đồ chơi ngoài trời thì các con phải chú ý điều gì?
- + Khi thấy bạn sử dụng hay làm việc gì có thể gây nguy hiểm, hay sử dụng các loại đồ dùng gây nguy hiểm cho bạn, cho người khác thì chúng ta phải làm gì?
- Cô GD trẻ biết tránh xa những nơi nguy hiểm, không lại gần những nơi nguy hiểm và không làm những việc có thể gây nguy hiểm cho mình và người khác. (Cô cho trẻ xem một số tranh ảnh cảnh báo nguy hiểm). **Biết giữ an toàn cho bản thân và mọi người, vui vẻ khi đến trường. Trẻ có thái độ yêu thương, chia sẻ với cô và bạn**

2. Trò chơi củng cố:

- + *Trò chơi 1: Tìm về nơi an toàn*
 - CC: Trẻ đi vòng tròn và hát, khi cô nói tìm về ngôi nhà an toàn thì trẻ chạy về ngôi nhà có dán tranh an toàn
 - LC: Trẻ nào về sai ngôi nhà thì sẽ bị phạt nhảy lò cò
 - + *Trò chơi 2: Gạch những hành vi sai*
 - Cho mỗi trẻ 1 tranh có hình ảnh an toàn và không an toàn. Chia trẻ làm 3 nhóm và hướng dẫn trẻ gạch hành vi sai
- => Kết thúc tiết học.

IV Đánh giá hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 23 tháng 09 năm 2025

Tên hoạt động học: Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1, 2 dấu hiệu

Thuộc lĩnh vực: PTNT

I . Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ gọi đúng tên cách sử dụng một số đồ dùng đồ chơi trong lớp, biết so sánh một vài đặc điểm giống nhau của 2 đối tượng
- Rèn kỹ năng ghi nhớ, quan sát, so sánh và trả lời được các câu hỏi của cô
- Trẻ hứng thú tích cực trong các hoạt động. Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn, bảo vệ đồ dùng, đồ chơi trong lớp học

II.Chuẩn bị:

- Các đồ dùng, đồ chơi trong lớp (ca, cốc, thìa, bát, đĩa..)

III. Cách tiến hành

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cho trẻ chơi trò chơi đi siêu thị
- Cô cho trẻ quan sát một số đồ dùng đồ chơi trong lớp
- Cho trẻ gọi tên và đếm số lượng đồ dùng, đồ chơi

*** Hoạt động 2: Phân loại đồ dùng đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu**

- Cho trẻ quan sát một số đồ dùng đồ chơi trong lớp: Cái ca, bát, thìa, cái xô, chậu, cái ghế, cái bàn.
- Hỏi trẻ về đặc điểm.
 - + Màu sắc.
 - + Hình dạng.
 - + Chất liệu.
 - + Một số đặc điểm khác của đồ dùng đó: Các hoa văn in trên từng đồ dùng.
 - + Hỏi trẻ về công dụng của những đồ dùng đó.
- Sau khi hỏi trẻ về đặc điểm cô sẽ hướng dẫn trẻ phân loại.
- Phân loại đồ dùng để ăn.
 - + Cô yêu cầu trẻ hãy kể tên những đồ dùng để ăn trong những đồ dùng cô đã cho trẻ quan sát.
 - + Những đồ dùng này có những điểm gì giống nhau?
- Phân loại đồ dùng để tắm giặt.
 - + Cô yêu cầu trẻ kể tên những đồ dùng dùng để tắm giặt.

+ Những đồ dùng đó có đặc điểm gì giống nhau?

- Phân loại đồ dùng dùng để ngồi.

+ Cô cũng cho trẻ kể tên những đồ dùng dùng để nằm ngồi.

+ Yêu cầu trẻ kể ra đặc điểm chung của chúng.

= Cô tóm tắt lại các ý kiến của trẻ và giáo dục trẻ biết sử dụng, giữ gìn và bảo vệ các đồ dùng.

*** Hoạt động 3: Trò chơi củng cố**

+ *Trò chơi 1: Phân loại đồ dùng theo công dụng*

- Cách chơi: Cô chuẩn bị sẵn 3 bức tranh, tương ứng với 3 đội (Cô chia lớp mình thành 3 đội). Đội 1 chọn đồ dùng để nấu ăn, đội 2 chọn đồ dùng để uống, đội 3 đồ dùng để tắm và đứng thành 3 hàng dọc. Phía trên cô có rô dựng đồ chơi là bát, cốc, đĩa, xoong nồi... và 3 bức tranh dán trên bảng. Khi nghe hiệu lệnh của cô, thì 3 bạn đầu hàng chạy lên chọn đồ dùng theo yêu cầu của cô rồi về cuối hàng đứng, bạn tiếp theo mới được lên.

- Luật chơi: Mỗi bạn lên chơi chỉ được chọn một đồ dùng. Đội nào chọn được nhiều là đội thắng cuộc.

- Tổ chức cho trẻ chơi.

- Kiểm tra kết quả của 3 đội chơi.

- Cô bao quát, động viên khuyến khích trẻ.

+ *Trò chơi 2: Bé trở tài*

- Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 bức tranh, trong tranh có hình ảnh một số đồ dùng trong nhà, yêu cầu trẻ nói những đồ dùng có cùng công dụng.

- Luật chơi: Nếu bạn nào nói sai phải nói lại nhé.

- Cô tổ chức cho trẻ nói.

- Cô cùng trẻ hát bài “ Đồ dùng bé yêu” rồi kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá hàng ngày:

1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

2. *Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

3. *Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

Thứ 4 ngày 24 tháng 09 năm 2025

Tên hoạt động học: VĐCB: Tung bắt bóng với cô và bạn

TCVD: Sút bóng vào gôn

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết tung bắt bóng với người đối diện mà không làm rơi bóng. Tập tốt bài tập phát triển chung
- Trẻ biết phối hợp tay mắt nhịp nhàng để tung cho người đối diện và bắt được bóng
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào giờ hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát; “Vui đến trường”.
- Bóng đủ cho trẻ hoạt động và một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học

III. Hoạt động:

*** Hoạt động .: Khởi động**

- Cho trẻ đi theo đôi hình vòng tròn với các kiểu đi: đi thường, đi kiễng gót, đi bằng mũi bàn chân, đi khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm,... sau đó về đội hình 3 hàng ngang.

*** Hoạt động 2: Trọng động**

a. Tập BTPTC: Kết hợp với nhạc bài hát "Vui đến trường" (Tập 4lx4n)

- Tay: Hai tay đưa ra trước lên cao
- Bụng: Ngồi xổm đứng lên liên tục
- Chân: Đứng quay thân sang bên 90°
- Bật: Bật nhảy tại chỗ

+ ĐTNM: Tay (Tập 2l x 4n)

b. Vận động cơ bản: Tung bắt bóng với cô và bạn

- Lần 1: Cô tập mẫu không phân tích
- Lần 2: Cô tập mẫu và phân tích động tác

+ TTCB: Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xác xô cô ở tư thế chuẩn bị cầm bóng bằng hai tay, chân đứng rộng bằng vai mắt nhìn thẳng về phía người đối diện. Khi có hiệu lệnh 2 tiếng xác xô thì cô tung bóng bằng 2 tay cho người đối diện và người đối diện phải chú ý để bắt được bóng và ngược lại

- Mời 1 trẻ lên thực hiện mẫu, cho trẻ nhận xét bạn tập
- + Lần 1: Mời lần lượt 2 trẻ 1 trong từng đội lên tập (Cô chú ý sửa sai cho trẻ nếu có)
- + Lần 2: Cho trẻ thi đua giữa 2 đội (Cô nhận xét kết quả và động viên trẻ).

- Hỏi lại trẻ tên vận động?

- Mời 1 trẻ lên tập lại

c. TCVD: Sút bóng vào gôn

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi:

+ Cách chơi: Cô chia lớp làm 2 đội, chuẩn bị bóng và gôn cho 2 đội. Lần lượt từng trẻ ở từng đội lên sút bóng vào gôn.

+ Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào sút được nhiều bóng vào gôn thì đội đó sẽ chiến thắng. Đội thua phải nhảy lò cò

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô nhận xét, tuyên dương khích lệ trẻ

*** Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1 - 2 vòng.

=> Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 25 tháng 09 năm 2025

Tên hoạt động học: Tạo hình: Cắt dán tua cờ (M)

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết cầm kéo bằng tay phải để cắt tua cờ các hình chữ nhật, tam giác để dán.
- Rèn kỹ năng cắt, kỹ năng xếp hình và kỹ năng phết hồ mặt trái để dán
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào giờ hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Tranh mẫu của cô, 2 tranh tua cờ hình chữ nhật, hình tam giác
- Giấy màu, kéo, keo dán, khăn lau tay....
- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học

III. Hoạt động:

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô cùng trẻ vận động bài hát "Ngày hội đến trường"
 - Trong các ngày hội, sân trường thường được trang trí bằng gì cho đẹp?
- => Cô khái quát lại ý kiến trẻ, dẫn dắt vào bài

*** Hoạt động 2: Quan sát mẫu**

- Cô treo tranh lên bảng cho trẻ quan sát
- Cô có gì đây? Đây là bức tranh gì?
- Màu sắc của tua cờ như thế nào?
- Tua cờ có dạng hình gì?
- Cắt như thế nào?
- Sau khi cắt xong làm gì?
- Để dán được tua cờ cô đã làm như thế nào?
- Cô hỏi lại kỹ năng cầm kéo, cách dán tua cờ
- Cho vài trẻ trả lời

=> Cô khái quát lại ý kiến trẻ.

- Chúng mình có muốn cắt dán những tua cờ đẹp như này để tặng cho bạn của mình không?

- Cô vừa làm vừa phân tích: Cô chọn giấy màu → gấp đôi hoặc giữ nguyên tam giác → dùng kéo cắt những đường ngắn sát mép → mở ra sẽ thành tua → dán các lá cờ thành hàng trên sợi dây để trang trí.

*** Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Trẻ về ngồi theo nhóm để làm.
- Cô quan sát giúp đỡ trẻ còn lúng túng.
- Động viên khuyến khích trẻ sáng tạo.

*** Hoạt động 4: Đánh giá sản phẩm**

- Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.
 - Trẻ nhận xét bài của mình, bài của bạn? Vì sao con thích bài của bạn?
 - Cô nhận xét chung, tuyên dương những trẻ làm tốt, động viên, khích lệ những trẻ chưa làm xong.
- => Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 26 tháng 09 năm 2025

Tên hoạt động học: Kể truyện: Gà tơ đi học

Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện “Gà tơ đi học”
- Rèn cho trẻ nói to, nói đủ câu và trả lời được các câu hỏi của cô đưa ra, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ bạn bè

II. Chuẩn bị :

- Sa bàn rối dẹt. Hình ảnh câu chuyện, máy tính.
- Nhạc bài “Vui đến trường” một số đồ dùng khác bổ trợ cho tiết học

III. Hoạt động:

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Các con đang học chủ đề gì?
- Đến trường các con được học những gì?
- Nếu không đi học thì điều gì sẽ xảy ra?

=> Có một câu chuyện kể về 1 chú gà không chịu đi học và để biết điều gì đã xảy với chú gà ấy chúng mình hãy cùng nghe cô kể câu chuyện “Gà tơ đi học”.

*** Hoạt động 2: Kể truyện cho trẻ nghe: Gà tơ đi học**

- Cô kể lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ
- Giảng nội dung: Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện “Gà tơ đi học” chuyện kể về bạn gà Tơ vì không chịu nghe lời mẹ đến lớp, đến trường mà lại ham chơi nên bạn không biết đọc chữ. Nhưng cô giáo đã động viên bạn ấy đi học nên cuối cùng bạn Gà Tơ cũng chăm chỉ đến lớp và biết đọc, biết viết....
- Lần 2: Cô kể kết hợp cùng rối dẹt

*** Đàm thoại:**

- Cô vừa kể cho các con nghe chuyện gì?
- Trong chuyện có những nhân vật nào?
- Buổi sáng ai gọi gà Tơ dậy đi học? Khi mẹ đi làm gà Tơ đi đâu?
- Ai mang giấy thông báo cấm trại đến cho bạn Gà Tơ?

- Gà Tơ có biết đọc không? Vì sao gà Tơ không biết đọc? Khi các bạn đi cắm trại gà Tơ làm gì?
 - Cô giáo động viên gà Tơ thế nào?
 - Chúng mình có thích đi học không? Vì sao?
 - Khi đến lớp chúng mình được học những gì?
- => Giáo dục trẻ: Yêu trường, lớp, chăm chỉ đi học, vâng lời cha mẹ và cô giáo....

*** Hoạt động 3: Bé xem phim**

- Cho trẻ đến rạp chiếu phim xem phim “Gà tơ đi học”.
- Hỏi trẻ vừa xem phim gì?
- Cô và trẻ cùng hát và vận động bài “Vui đến trường”. Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN

TỔ TRƯỞNG/TỔ PHÓ

GIÁO VIÊN

Nguyễn Thị Nga

Lê Thị Nga

Bùi Thị Oanh